

PHỤ LỤC: ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG XÃ GIỮA CÁC DỰ ÁN ĐƯỢC GIAO KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 18/9/2026 của Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Bình Khiêm)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Ước lũy kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước không bao gồm số đã nộp hoàn trả ngân sách nhà nước nếu có)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 theo Quyết định số 2355/QĐ-UBND ngày 09/9/2026			Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh			Ghi chú
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó:				Tổng số	Trong đó:		
									Tổng số	Trong đó: Phần vốn NSNN				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	19	20	21	17	18	19	20	21	22
	TỔNG CỘNG								147.192,934	147.192,934	0	0	28.195,356			662,992	662,992	28.195,356			
A	Nguồn xây dựng cơ bản tập trung								147.192,934	147.192,934	0	0	22.995,356			12,992	12,992	22.995,356	0	0	
I	Các dự án triển khai năm 2026								147.192,934	147.192,934	0	0	22.995,356			12,992	12,992	22.995,356			
1	Dự án đầu tư phòng học thông minh tại các trường: Mầm non Lý Học, Tiểu học Trần Dương và THCS Hoà Bình - Trần Dương	xã Nguyễn Bình Khiêm	0071	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Nguyễn Bình Khiêm	8171465		2026-2027	861/QĐ-UBND ngày 18/12/2025; 722/QĐ-UBND ngày 12/02/2026	2.274,477	2.274,477			1.780,00					1.780,000			
						070-071			563,131	563,131			440,705					440,705			
						070-072			800,812	800,812			626,713					626,713			
						070-073			910,534	910,534			712,582					712,582			
2	Dự án đầu tư xây dựng công hợp, via hè và mở rộng tuyến đường từ chùa Quang Long đến đường vào trụ sở UBND xã	xã Nguyễn Bình Khiêm	0071	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Nguyễn Bình Khiêm	8171466	280-292	2026-2027	862/QĐ-UBND ngày 18/12/2025; 717/QĐ-UBND ngày 12/02/2026	5.767,988	5.767,988			3.750					3.750,000			
3	Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Đồng Tâm (đoạn từ đường 17B đến nhà bà Tơ, đoạn từ đường 17B đến nhà ông Đạt và từ nhà ông Đạt đến nhà ông Tiếp)	xã Nguyễn Bình Khiêm	0071	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Nguyễn Bình Khiêm	8171467	280-292	2026-2027	863/QĐ-UBND ngày 18/12/2025; 718/QĐ-UBND ngày 12/02/2026	5.307,497	5.307,497			3.340					3.340,000			
4	Dự án đầu tư xây dựng công đầu kênh, nạo vét kênh Đồng Tân (từ trạm bơm Bảo Ngãi đến nghĩa trang Bảo Ngãi) và kênh Lãng 4, thôn Ngãi Đông	xã Nguyễn Bình Khiêm	0071	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Nguyễn Bình Khiêm	8171468	280-283	2026-2027	864/QĐ-UBND ngày 18/12/2025; 720/QĐ-UBND ngày 12/02/2026	494,600	494,600			440					440,000			
5	Dự án đầu tư xây dựng, lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy chợ Hoà Bình	xã Nguyễn Bình Khiêm	0071	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Nguyễn Bình Khiêm	8171469	280-338	2026-2027	865/QĐ-UBND ngày 18/12/2025; 721/QĐ-UBND ngày 12/02/2026	1.297,700	1.297,700			1.210					1.210,000			
6	Dự án đầu tư mở rộng nghĩa trang nhân dân làng Tiền Am, thôn 6	xã Nguyễn Bình Khiêm	0071	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Nguyễn Bình Khiêm	8171475	370-398	2026-2027	794/QĐ-UBND ngày 12/3/2026	7.052,046	7.052,046			2.930				12,992	2.917,008			
7	Dự án đầu tư mở rộng nghĩa trang nhân dân thôn Đồng Hàm Dương	xã Nguyễn Bình Khiêm	0071	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Nguyễn Bình Khiêm	8171470	370-398	2026-2027	795/QĐ-UBND ngày 12/3/2026	4.401,095	4.401,095			1.810					1.810,000			
8	Dự án đầu tư mở rộng nghĩa trang nhân dân thôn Ngãi Đông	xã Nguyễn Bình Khiêm	0071	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Nguyễn Bình Khiêm	8171471	370-398	2026-2027	796/QĐ-UBND ngày 12/3/2026	5.425,376	5.425,376			1.760			12,992		1.772,992			
9	Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ nhà ông Hiệp (giáp xã Vĩnh Am) qua miếu Quán Đá đến cổng Vĩnh Lợi (cũ), thôn Vĩnh Dương	xã Nguyễn Bình Khiêm	0071	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Nguyễn Bình Khiêm	8195157	280-292	2026-2027	1137/QĐ-UBND ngày 20/5/2026	8.163,182	8.163,182			1.726					1.726,000			
10	Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ nhà bà Quyết (giáp xã Vĩnh Am) qua nhà ông Đường đến cổng vùng, thôn Vĩnh Dương	xã Nguyễn Bình Khiêm	0071	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Nguyễn Bình Khiêm	8195158	280-292	2026-2027	1138/QĐ-UBND ngày 20/5/2026	11.206,416	11.206,416			2.228					2.228,000			
11	Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ nhà ông Đạt đến nhà ông Khiêm, từ nhà ông Quy đến nhà ông Tuyển, từ nhà bà Hiệp đến nhà ông Trung, thôn Đồng Tâm	xã Nguyễn Bình Khiêm	0071	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Nguyễn Bình Khiêm	8195159	280-292	2026-2027	1139/QĐ-UBND ngày 20/5/2026	7.536,557	7.536,557			1.606					1.606,000			
12	Dự án thu hồi các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt trong khu dân cư, tạo quỹ đất đầu giá quyền sử dụng đất vào mục đích làm nhà ở tại thôn 2	xã Nguyễn Bình Khiêm	0071	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Nguyễn Bình Khiêm	8171474	280-338	2026-2028	2255/QĐ-UBND ngày 22/8/2026	88.266,000	88.266,000			415,356					415,356			
B	Tiền sử dụng đất điều tiết về ngân sách xã								132.963,754	132.963,754	0	0	5.200	-	-	650,000	650	5.200	0	0	-
I	Các dự án triển khai năm 2026								132.050,672	132.050,672	0	0	5.200	-	-	650,000	650	5.200	0	0	
1	Dự án đầu tư mở rộng nghĩa trang nhân dân làng Tiền Am, thôn 6	xã Nguyễn Bình Khiêm	0071	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Nguyễn Bình Khiêm	8171475	370-398	2026-2027	794/QĐ-UBND ngày 12/3/2026	7.052,046	7.052,046			650				650	0			

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Ước lỹ kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước không bao gồm số đã nộp hoàn trả ngân sách nhà nước nếu có)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 theo Quyết định số 2355/QĐ-UBND ngày 09/9/2026			Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh			Ghi chú
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó:				Tổng số	Trong đó:		
									Tổng số	Trong đó: Phần vốn NSNN				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản	
2	Dự án đầu tư mở rộng nghĩa trang nhân dân thôn Đồng Hàm Dương	xã Nguyễn Bình Khiêm	0071	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Nguyễn Bình Khiêm	8171470	370-398	2026-2027	795/QĐ-UBND ngày 12/3/2026	4.401,095	4.401,095			1.290			50,749		1.341			
3	Dự án đầu tư mở rộng nghĩa trang nhân dân thôn Ngải Đồng	xã Nguyễn Bình Khiêm	0071	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Nguyễn Bình Khiêm	8171471	370-398	2026-2027	796/QĐ-UBND ngày 12/3/2026	5.425,376	5.425,376			630			599,251		1.229			
4	Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ nhà ông Hiệp (giáp xã Vĩnh Am) qua miếu Quán Đá đến cổng Vĩnh Lợi (cũ), thôn Vĩnh Dương	xã Nguyễn Bình Khiêm	0071	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Nguyễn Bình Khiêm	8195157	280-292	2026-2027	1137/QĐ-UBND ngày 20/5/2026	8.163,182	8.163,182			744					744			
5	Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ nhà bà Quýt (giáp xã Vĩnh Am) qua nhà ông Dưỡng đến cổng vùng, thôn Vĩnh Dương	xã Nguyễn Bình Khiêm	0071	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Nguyễn Bình Khiêm	8195158	280-292	2026-2027	1138/QĐ-UBND ngày 20/5/2026	11.206,416	11.206,416			982					982			
6	Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ nhà ông Đạt đến nhà ông Khiêm, từ nhà ông Quy đến nhà ông Tuyên, từ nhà bà Hiệp đến nhà ông Trung, thôn Đồng Tâm	xã Nguyễn Bình Khiêm	0071	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Nguyễn Bình Khiêm	8195159	280-292	2026-2027	1139/QĐ-UBND ngày 20/5/2026	7.536,557	7.536,557			704					704			
7	Dự án thu hồi các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt trong khu dân cư, tạo quỹ đất đầu giá quyền sử dụng đất vào mục đích làm nhà ở tại thôn 2	xã Nguyễn Bình Khiêm	0071	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Nguyễn Bình Khiêm	8171474	280-338	2026-2028	2255/QĐ-UBND ngày 22/8/2026	88.266,000	88.266,000			200					200			